

KẾ HOẠCH

Tổ chức thi điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương năm 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2024
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương theo Đề án thi điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nhằm phát hiện, lựa chọn được những người có đức, có tài để bổ trí đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị để đóng góp sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của cơ quan, đơn vị và Thành phố.

- Góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng công tác bổ nhiệm đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thi tuyển đảm bảo đúng quy định của Đảng, Nhà nước và thẩm quyền phân cấp quản lý.

- Đảm bảo quy trình thi tuyển khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ và cạnh tranh lành mạnh trong quá trình tổ chức thi tuyển; có chất lượng, hiệu quả; lựa chọn được người có đủ phẩm chất, năng lực phù hợp với yêu cầu, vị trí, chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Đảm bảo đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục, thời gian, lộ trình, nội dung, hình thức thi tuyển theo quy định tại Đề án và theo quy định của Đảng và Nhà nước hiện hành.

II. NGUYÊN TẮC THI TUYỂN

1. Bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt công tác thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý.

2. Công tác thẩm định, thi tuyển và bổ nhiệm phải bảo đảm về thẩm quyền quản lý cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ.

3. Chỉ thực hiện việc thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý đối với trường hợp bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương.

4. Người dự thi phải bảo đảm về năng lực, trình độ chuyên môn và các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí được thi tuyển theo quy định.

5. Mỗi vị trí chức danh thi tuyển phải có ít nhất 02 người trở lên tham gia dự tuyển. Nếu chỉ có 01 người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi hoặc không có người đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lãnh đạo và cấp ủy của cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm sẽ đề cử thêm người dự thi hoặc quyết định không bổ nhiệm chức danh này cho đến khi có thêm người tham gia dự thi. Trường hợp danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự thi đã được quyết định nhưng đến ngày tổ chức thi chỉ có 01 người dự thi thì Hội đồng thi tuyển vẫn tổ chức thi theo kế hoạch đã phê duyệt.

6. Người trúng tuyển sẽ được tiến hành làm quy trình bổ nhiệm theo quy định ngay sau khi Hội đồng thi tuyển báo cáo kết quả thi và được cấp ủy đảng có thẩm quyền biểu quyết thông qua.

III. CÁC VỊ TRÍ, CHỨC DANH THI TUYỂN

Thực hiện thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo danh mục các vị trí, chức danh thi tuyển như sau:

Stt	Vị trí việc làm cần thi tuyển	Số lượng	Cơ quan	Lĩnh vực phụ trách	Cơ quan tổ chức thi tuyển
1	Phó Giám đốc Sở	1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Theo Kế hoạch chi tiết	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
2	Phó Giám đốc Sở	1	Sở Văn hóa và Thể thao	Theo Kế hoạch chi tiết	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
3	Phó Giám đốc Sở	1	Sở Khoa học và Công nghệ	Theo Kế hoạch chi tiết	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
4	Phó Giám đốc Sở	1	Sở Tài chính	Theo Kế hoạch chi tiết	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
5	Phó Giám đốc Sở	1	Sở An toàn thực phẩm	Theo Kế hoạch chi tiết	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

IV. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Đối tượng đăng ký tham gia dự tuyển

1.1. Nhân sự tại chỗ

a) Cán bộ, công chức, viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và trong quy hoạch của chức danh cần thi tuyển, đang công tác tại cơ quan, đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm.

b) Cán bộ, công chức, viên chức trong nguồn quy hoạch tại chỗ vào chức danh cần thi tuyển và tương đương trở lên, đủ điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm phải đăng ký dự tuyển.

Nếu không đăng ký tham gia dự tuyển thì hằng năm khi rà soát danh sách quy hoạch, cơ quan có thẩm quyền đưa ra khỏi danh sách quy hoạch, trừ các trường hợp sau:

- Không đủ sức khỏe dự tuyển (đang mắc bệnh hiểm nghèo; đang mất khả năng nhận thức; bị ốm đau đang điều trị nội trú tại bệnh viện được cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên xác nhận).

- Đang trong thời gian được cử đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

- Cán bộ, công chức, viên chức nữ đang trong thời gian nghỉ chế độ thai sản.

1.2. Nhân sự từ nơi khác

Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố Hồ Chí Minh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và trong quy hoạch của các chức danh tương đương trở lên với chức danh tuyển chọn, được quyền đăng ký dự tuyển.

1.3. Lưu ý

Cán bộ, công chức, viên chức nếu đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì được dự thi ở vị trí lãnh đạo, quản lý cao hơn không quá 02 cấp so với chức vụ hiện giữ.

2. Đối tượng được đề cử tham gia dự tuyển

Cán bộ, công chức, viên chức không nằm trong quy hoạch của chức danh tuyển chọn nhưng được quy hoạch chức danh tương đương với chức danh tuyển chọn (không công tác tại cơ quan, đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm chức danh tuyển chọn) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đề cử và được Ban Thường vụ Thành ủy đồng ý bằng văn bản.

V. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ

1. Tiêu chuẩn chung

1.1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung quy định tại Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương (khóa VIII).

1.2. Thực hiện theo khoản 7 Điều 18 Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

1.3. Đáp ứng đủ các điều kiện bổ nhiệm theo quy định chung về công tác cán bộ, bao gồm:

- Có hồ sơ, lý lịch cá nhân đầy đủ, rõ ràng, được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác nhận.

- Trong độ tuổi bổ nhiệm theo quy định.

- Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 82 Luật Cán bộ, công chức; khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 56 Luật Viên chức và các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

1.4. Đáp ứng tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo Quy định số 2260-QĐ/TU ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy và các quy định về tiêu chuẩn riêng của ngành, lĩnh vực dự thi (nếu có).

1.5. Bảo đảm tiêu chuẩn theo Quy định tại Nghị định số 29/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình thực hiện

- Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh thi tuyển theo quy định hiện hành của Nhà nước, của Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố và được thông báo trong Kế hoạch thi tuyển do cơ quan, đơn vị.

- Quy trình thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và cấp có thẩm quyền.

VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM DỰ VÀ THỜI HẠN NHẬN HỒ SƠ

1. Hồ sơ đăng ký tham dự

1.1. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đăng ký dự tuyển.

b) Sơ yếu lý lịch cán bộ, công chức (theo mẫu 2C-BNV/2008) hoặc sơ yếu lý lịch viên chức (theo mẫu quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ) được cơ quan nơi người dự thi đang công tác xác nhận tại thời điểm đăng ký dự thi).

c) Bản tự nhận xét, đánh giá của cá nhân (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

d) Bản kê khai tài sản và thu nhập theo quy định của pháp luật tại thời điểm đăng ký dự thi.

đ) Bản nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi người dự thi đang công tác.

e) Bản nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú.

g) Văn bản xác nhận trong diện quy hoạch của người dự thi (được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

h) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ¹.

ì) Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp (trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nhận hồ sơ đăng ký dự thi).

k) Trường hợp người tham gia dự thi (đăng ký tham gia dự thi hoặc được đề cử tham gia dự thi) từ nơi khác thì phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan nơi người tham gia dự thi đang công tác đồng ý cho người đó tham gia dự thi và chuyển công tác nếu trúng tuyển.

1.2. Lưu ý:

Người tham gia dự tuyển nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu thi tuyển. Toàn bộ văn bản, tài liệu được đựng trong túi đựng hồ sơ kích thước 25 cm x 35 cm và được niêm phong kín.

2. Thời hạn nhận hồ sơ

Thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký là 15 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo.

VII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI

- Thời gian thực hiện thí điểm từ tháng 8 năm 2024 đến hết ngày 15 tháng 12 năm 2024.

- Theo Kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị có vị trí, chức danh thi tuyển, Hội đồng thi tuyển các vị trí, chức danh lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm tham dự kỳ thi.

VIII. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI TUYỂN

1. Vòng 1

Thi viết kiến thức chung (chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hiểu biết về nghiệp vụ chuyên ngành; chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chức danh). *Thời gian thi: 180 phút; thang điểm 100.*

2. Vòng 2

Thi trình bày Đề án gồm: đánh giá thực trạng; dự báo xu hướng phát triển và đề xuất kế hoạch, giải pháp phát triển cơ quan, đơn vị; chương trình hành động thực hiện các kế hoạch, giải pháp của người dự thi; kỹ năng trình bày, giao tiếp, ứng xử, giải quyết tình huống quản lý, phong cách lãnh đạo.

¹ Người dự tuyển chịu trách nhiệm pháp lý và xác nhận đúng với bản chính đã được các cơ quan có thẩm quyền cấp.

Lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức danh thi tuyển sẽ quyết định chủ đề cụ thể của Đề án.

Thời gian: trình bày Đề án tối đa 30 phút; trả lời chất vấn 30 - 40 phút; thang điểm 100.

Người trúng tuyển là người có số điểm thi vòng 2 cao nhất trong số những người đạt trên 50 điểm (nếu bằng điểm thì theo thứ tự ưu tiên).

Quy trình chấm thi, cách tính điểm và phúc khảo bài thi (áp dụng đối với thi viết) được thực hiện theo quy định tại khoản 2 mục VI Phần thứ hai của Đề án theo Quyết định số 3242/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Đề án thi điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

IX. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN

1. Hội đồng thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương

1.1. Thành phần

a) Hội đồng thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương bao gồm các thành viên sau:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố làm Chủ tịch Hội đồng.
- Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng.
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phụ trách đơn vị có chức danh thi tuyển, Phó Chủ tịch Hội đồng.
- Giám đốc Sở Nội vụ, Ủy viên kiêm Thư ký.
- Các thành viên còn lại của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng quyết định, bao gồm: một số Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; người đứng đầu cơ quan có chức danh thi tuyển (đối với Hội đồng thi chức danh cấp phó lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp huyện và tương đương); đại diện Đảng ủy Khối Dân - Chính - Đảng Thành phố hoặc đại diện Ban Thường vụ quận ủy, huyện ủy, thành ủy thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh) hoặc Đảng ủy của cơ quan, ngành, lĩnh vực (trong trường hợp là Đảng ủy cấp trên cơ sở).

Không cử làm thành viên Hội đồng thi tuyển đối với những người là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng của người tham gia dự tuyển và những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ cấu tham gia trong Hội đồng thi tuyển nhưng thuộc trường hợp không được cử tham gia Hội đồng thi tuyển theo quy định này thì cử cấp phó của người đứng đầu tham gia.

b) Số lượng thành viên Hội đồng thi tuyển:

Hội đồng thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương chỉ không quá 17 thành viên do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức danh tuyển chọn quyết định.

1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Đối với Hội đồng thi:

- Thành lập Tổ giúp việc, Ban ra đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban giám sát.

- Xây dựng đề thi viết.

- Tổ chức chấm bài thi viết (người chấm thi được lựa chọn trong thành phần Hội đồng thi và do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định về số lượng thành viên cụ thể) và chấm điểm trình bày Đề án của người dự thi (toàn bộ thành viên Hội đồng thi).

- Thông báo kết quả thi đến người dự thi.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi.

b) Đối với Chủ tịch Hội đồng thi:

Chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên Hội đồng: Quy định về bảng điểm chi tiết và tổ chức chấm bài thi viết, bảo vệ Đề án bảo đảm công tâm, khách quan, trung thực.

c) Đối với các thành viên Hội đồng thi:

Thực hiện khách quan, trung thực việc chấm bài thi viết, chấm bảo vệ Đề án. Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

1.3. Nguyên tắc làm việc

a) Hội đồng thi làm việc công khai, dân chủ, khách quan, trung thực, công tâm.

b) Các thành viên Hội đồng thi chấm điểm độc lập bằng phiếu kín, giữ bí mật và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thi về quyết định chấm điểm của mình.

2. Tổ Giúp việc

2.1. Thành phần

Tổ giúp việc Hội đồng thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định thành lập để thực hiện công tác chuẩn bị và tổ chức thi; giao cho Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng thi làm Tổ trưởng Tổ giúp việc, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố làm Tổ phó Tổ giúp việc. Các thành viên còn lại của Tổ giúp việc bao gồm lãnh đạo và một số chuyên viên của Phòng Công chức, viên chức, Sở Nội vụ và một số đơn vị liên quan khác (nếu cần thiết).

2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Quản lý tài liệu thi; đề thi; tổng hợp điểm thi bảo đảm an toàn, bí mật.

b) Xây dựng kế hoạch chi tiết phân công cụ thể cho các thành viên Tổ giúp việc, báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi phê duyệt.

- c) Tổ chức phục vụ thi theo kế hoạch đã được phê duyệt.
- d) Thông báo kết quả thi tuyển.
- đ) Đảm nhận các công việc hậu cần phục vụ cho kỳ thi.
- e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng thi phân công.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban Hội đồng thi

Các Ban Hội đồng thi do Chủ tịch Hội đồng thi thành lập; các thành viên của Ban không là cha, mẹ, anh chị em ruột (kể cả anh chị em của bên vợ hoặc chồng), vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi của người tham gia dự thi; không là những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

Thành phần và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban Hội đồng thi thực hiện theo Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ và theo nội dung quy định cụ thể như sau:

3.1. Ban ra đề thi

- a) Xây dựng ngân hàng đề thi (đề mở, ứng viên được sử dụng tài liệu dạng giấy trong phòng thi) và thang điểm của đề thi viết.
- b) Xây dựng thang điểm chi tiết phần thi trình bày Đề án.

3.2. Ban coi thi

- a) Nhận đề thi viết của Hội đồng thi và bảo quản theo chế độ tài liệu mật.
- b) Thực hiện coi thi viết theo Quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV.
- c) Tổ chức thu bài thi của người dự thi và niêm phong bài thi để bàn giao cho Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng thi.

3.3. Ban phách

- a) Đánh số phách và rọc phách các bài thi viết.
- b) Niêm phong phách và bài thi viết đã được rọc phách, bàn giao cho Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng thi theo đúng quy định.
- c) Bảo đảm bí mật số phách.

3.4. Ban chấm thi

- a) Chấm thi viết (*chỉ gồm những người được lựa chọn trong thành phần Hội đồng thi và do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định về số lượng thành viên cụ thể*):
 - Nhận bài thi viết đã được rọc phách theo quy định.
 - Thực hiện chấm bài thi viết theo đáp án đã được Ban ra đề thi xây dựng.

- Các thành viên chấm điểm độc lập và gửi kết quả chấm thi cho Thư ký Hội đồng thi để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi trước khi thông báo đến người dự thi.

b) Chấm thi trình bày Đề án (*gồm toàn bộ thành viên Hội đồng thi tuyển*):

- Thực hiện chấm bài thi trình bày Đề án theo đáp án đã được Ban ra đề thi xây dựng.

- Các thành viên chấm điểm độc lập và gửi kết quả chấm thi cho Thư ký Hội đồng thi để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi trước khi thông báo đến người dự thi.

3.5. Ban giám sát

a) Giám sát toàn bộ quá trình thi tuyển.

b) Báo cáo lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức danh thi tuyển về kết quả giám sát ngay sau khi kết thúc phần thi trình bày Đề án.

3.6 Tổ in sao đề thi

a) Tiếp nhận đề thi gốc từ Hội đồng thi và tổ chức in sao đề thi

b) Thực hiện nhiệm vụ theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

X. QUY TRÌNH THI TUYỂN

Thực hiện theo nội dung của Đề án quy định tại Quyết định số 3242/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Đề án thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

XI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch thi tuyển được thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

XII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kế hoạch tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo cấp Sở tại các đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có nhu cầu thi tuyển thực hiện: thông báo công khai về chỉ tiêu, chức danh thi tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh thi tuyển; hồ sơ, thời gian, địa điểm nhận hồ sơ; thành lập Hội đồng thi tuyển; tổ chức thi tuyển và báo cáo kết quả thi tuyển theo yêu cầu tại Kế hoạch này.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Thành ủy

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Ban Tổ chức Thành ủy phối hợp Sở Nội vụ hướng dẫn các cấp ủy cơ quan có chức danh thi tuyển thực hiện công tác rà soát tiêu chuẩn, điều kiện của đối tượng dự thi; quy trình lấy ý kiến các cấp ủy và bổ nhiệm đối với các trường hợp trúng tuyển theo phân cấp quản lý cán bộ.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông thường xuyên đăng tải, đưa tin, về thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố; các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông phối hợp, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thi tuyển đăng tải thông báo và các thông tin liên quan về quy trình thi tuyển theo Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí nguồn kinh phí tổ chức thi tuyển theo quy định (nếu có).

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, bố trí kinh phí và thanh quyết toán theo quy định.

5. Cơ quan, đơn vị có chức danh thi tuyển

- Thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức được quy hoạch vào các chức danh thi tuyển thuộc đơn vị và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc về chỉ tiêu, chức danh thi tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh thi tuyển; hồ sơ, thời gian, địa điểm nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Thực hiện tốt công tác tư tưởng, truyền thông nội bộ, thông tin công khai, minh bạch cụ thể về ứng cử viên đã được cấp có thẩm quyền cử đi thi, khẳng định ứng cử viên được đánh giá có đủ phẩm chất, năng lực phù hợp, có chiều hướng, triển vọng phát triển. Việc tham gia thi tuyển là cơ hội, môi trường cạnh tranh lành mạnh để cán bộ, công chức, viên chức có điều kiện khẳng định mình và an tâm cống hiến.

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển, tổng hợp danh sách và nộp hồ sơ của người đăng ký dự tuyển.

- Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan theo quy định đến người dự tuyển.

- Tạo điều kiện về thời gian và các điều kiện khác để người dự thi chuẩn bị đề án, tham gia dự thi đầy đủ.

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với người trúng tuyển theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức thi tuyển và báo cáo kết quả thực hiện thi tuyển theo yêu cầu, quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để được xem xét và giải quyết./.